PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Học vần · Bài 1–5: A a, B b, C c, E e, Ê ê (SGK tr. 14–23)

Tuần 1

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Chữ cái: viết chữ thường ứng với mỗi chữ in hoa

A → ..... B → ..... C → ..... E → .....

Ê → .....

Bài 2: Dấu thanh: hàng 1 thêm dấu huyền, hàng 2 thêm dấu sắc

1. ba → .....
2. ca → .....
3. be → .....
4. bê → .....

Bài 3: Khoanh vào tiếng đúng yêu cầu

1. Tiếng nào có chữ ê? (A) bé (B) bê (C) ba
2. Tiếng nào có dấu huyền? (A) bá (B) bà (C) ba
3. Tiếng nào có chữ c? (A) be (B) bà (C) cá
4. Tiếng nào có dấu sắc? (A) bế (B) bề (C) bê
5. Tiếng nào có chữ b? (A) ca (B) cà (C) bè

Bài 4: Ghép âm: nối để được tiếng đúng

1. b + a	●	● a. ca
2. c + a	●	● b. bê
3. b + e	●	● c. ba
4. b + ê	●	● d. be

Bài 5: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

Bà bế bé. Bé ê a: bà, bà. Bé ê a: cá, cá.

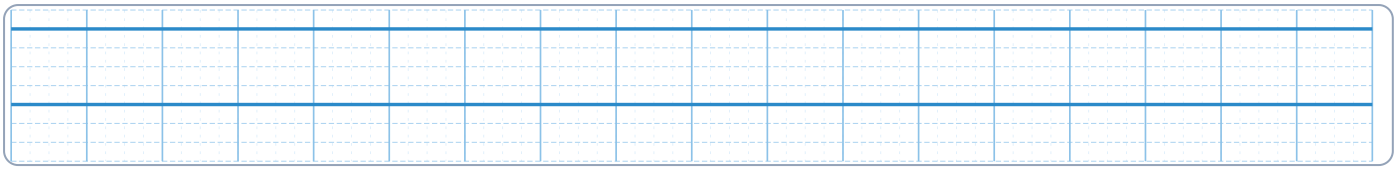
1. Ai bế bé? (A) ba (B) bà
2. Bé ê a tiếng gì? (A) bà, cá (B) bè, bê

ontoi.app
Ôn tập nhiều bài tập in miễn phí, có đáp án

✏️ Bài 6: Viết: tập viết chữ và tiếng

Viết mỗi chữ, mỗi tiếng một lần cho đẹp: a b c e ê · bà cá bế bé

Ngồi thẳng, cầm bút đúng; viết đều nét, cách nhau một ô.



ĐÁP ÁN — TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 1

Bài 1: Chữ cái: viết chữ thường ứng với mỗi chữ in hoa

A → **a** B → **b** C → **c** E → **e** Ê → **ê**

Bài 2: Dấu thanh: hàng 1 thêm dấu huyền, hàng 2 thêm dấu sắc

1. ba → **bà**
2. ca → **cà**
3. be → **bé**
4. bê → **bế**

Bài 3: Khoanh vào tiếng đúng yêu cầu

1. **B** (bê) 2. **B** (bà) 3. **C** (cá) 4. **A** (bế) 5. **C** (bè)

Bài 4: Ghép âm: nối để được tiếng đúng

1 – **c** 2 – **a** 3 – **d** 4 – **b**

Bài 5: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

1. **B** (bà)
2. **A** (bà, cá)

Bài 6: Viết: tập viết chữ và tiếng

a b c e ê; bà, cá, bế bé

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án